

STATE OF TENNESSEE TIỂU BANG TENNESSEE	COURT <i>(Must be completed)</i> TÒA ÁN <i>(Phải điền)</i>	COUNTY <i>(Must be completed)</i> QUẬN <i>(Phải điền)</i>
PERMANENT PARENTING PLAN ORDER LỆNH LẬP KẾ HOẠCH NUÔI DẠY CON LÂU DÀI		FILE No./HỒ SƠ SỐ _____ <i>(Must be completed/Phải điền)</i>
<input type="checkbox"/> PROPOSED <input type="checkbox"/> AGREED <input type="checkbox"/> ORDERED BY THE COURT <input type="checkbox"/> ĐỀ NGHỊ <input type="checkbox"/> THỎA THUẬN <input type="checkbox"/> THEO LỆNH TÒA		DIVISION/PHÂN BAN _____
PLAINTIFF <i>(Name: First, Middle, Last)</i> NGUYỄN ĐƠN <i>(Tên: (Tên, tên lót, họ)</i> <input type="checkbox"/> Mother/Mẹ <input type="checkbox"/> Father/Cha	DEFENDANT <i>(Name: First, Middle, Last)</i> BỊ ĐƠN <i>(Tên: (Tên, tên lót, họ)</i> <input type="checkbox"/> Mother/Mẹ <input type="checkbox"/> Father/Cha	

The mother and father will behave with each other and each child so as to provide a loving, stable, consistent and nurturing relationship with the child even though they are divorced. They will not speak badly of each other or the members of the family of the other parent. They will encourage each child to continue to love the other parent and be comfortable in both families.

Cả hai người mẹ và người cha phải cư xử đàng hoàng, tử tế với nhau và với mỗi đứa con, để tạo và giữ gìn mối quan hệ yêu thương, dưỡng dục, bền ổn và kiên định với con mình tuy hai người đã ly dị. Họ không được nói xấu về nhau, hoặc về những người khác trong gia đình của phía bên cha/mẹ kia. Họ phải khuyến khích mỗi đứa con luôn thương yêu cả cha lẫn mẹ và cảm thấy yên ổn khi ở với cả hai bên gia đình.

This plan is a new plan/là kế hoạch mới.
Kế hoạch này modifies an existing Parenting Plan dated _____.
 sửa đổi Kế hoạch nuôi dạy con hiện có lập ra ngày
 modifies an existing Order dated _____.
 sửa đổi Lệnh hiện hành ban hành ngày

Child's Name/Tên đứa con	Date of Birth/Ngày sinh

I. RESIDENTIAL PARENTING SCHEDULE
LỊCH TRÌNH THỜI KHÓA BIỂU NUÔI DẠY CON TẠI NHÀ

A. RESIDENTIAL TIME WITH EACH PARENT
THỜI GIAN SỐNG VỚI RIÊNG CHA, HOẶC MẸ, TẠI NHÀ

The Parenting Plan must designate the parent with whom the child is scheduled to reside a majority of the time as the Primary Residential Parent of the child(ren). The designation shall not affect either parent’s rights and responsibilities under the Parenting Plan.

Kế hoạch nuôi dạy con có chỉ định rõ người cha, hay mẹ, là người mà đưa con sẽ được chỉ định sống chung nhiều nhất, và người này được gọi là Cha/mẹ mà đưa con (các con) sống chung chính thức. Sự chỉ định này không ảnh hưởng đến quyền và trách nhiệm của cha lẫn mẹ đề ra trong Kế hoạch nuôi dạy này.

The Primary Residential Parent is/Cha/mẹ mà đưa con sống chung chính thức là

- Mother/Mẹ
- Father/Cha
- Joint Primary Residential Parents (only if by agreement)
Cả cha lẫn mẹ là người mà đưa con sống chung chính thức (chỉ khi có sự đồng ý cả hai bên)
Child must reside an equal amount of time with both parents.
Đưa con phải sống một khoảng thời gian bằng nhau giữa cha và mẹ.
- Waived by Mother and Father (only if by agreement)
Cả Mẹ và Cha bãi miễn (chỉ khi có sự đồng ý cả hai bên)
Child must reside an equal amount of time with both parents.
Đưa con phải sống một khoảng thời gian bằng nhau giữa cha và mẹ.

Under the schedule set forth below, each parent will spend the following number of days with the children:

Theo lịch trình thời khóa biểu đã định dưới đây, số ngày mà cha/mẹ sẽ sống với đưa con là:
Mother/Mẹ _____ ngày Father/Cha _____ ngày

B. DAY-TO-DAY SCHEDULE
LỊCH TRÌNH THỜI KHÓA BIỂU HÀNG NGÀY

The mother father shall have responsibility for the care of the child or children except at the following times when the other parent shall have responsibility:

Người mẹ cha phải có trách nhiệm chăm sóc đưa con, hay các con, ngoại trừ khoảng thời gian sau đây, khi bên cha/mẹ kia phải có phần trách nhiệm đó:

From/Từ _____ to/đến _____
Day and Time/Ngày giờ Day and Time/Ngày giờ

- every week every other week other: _____
mỗi tuần mỗi hai tuần khoảng thời gian khác:

The other parent shall also have responsibility for the care of the child or children at the additional parenting times specified below:

Bên cha/mẹ kia cũng phải có trách nhiệm chăm sóc nuôi dạy (các) con trong những khoảng thời gian khác định rõ dưới đây:

From/Từ _____ to/đến _____
Day and Time/Ngày giờ Day and Time/Ngày giờ

every week every other week other: _____
mỗi tuần mỗi hai tuần khoảng thời gian khác:

This parenting schedule begins _____ or date of the Court's Order.
Lịch trình nuôi dạy con này bắt đầu vào Day and Time/Ngày giờ hoặc ngày ghi trên Lệnh tòa án.

C. HOLIDAY SCHEDULE AND OTHER SCHOOL FREE DAYS LỊCH TRÌNH THỜI KHÓA BIỂU NGHỈ LỄ VÀ NHỮNG NGÀY KHÔNG PHẢI ĐI HỌC

Indicate if child or children will be with parent in ODD or EVEN numbered years or EVERY year:

Cho biết rõ (các) con sẽ ở với người nào trong năm CHẴN hay LẼ hoặc MỖI năm:

	MOTHER/MẸ	FATHER/CHA
New Year's Day Tết Dương lịch	_____	_____
Martin Luther King Day Lễ Martin Luther King	_____	_____
Presidents' Day Ngày Kỷ niệm Tổng thống	_____	_____
Easter Day Lễ Phục sinh (unless otherwise coinciding with Spring Vacation/trừ khi nghỉ trùng với Kỳ nghỉ mùa Xuân)	_____	_____
Passover Day Lễ Quá hải (unless otherwise coinciding with Spring Vacation/trừ khi nghỉ trùng với Kỳ nghỉ mùa Xuân)	_____	_____
Mother's Day Ngày của Mẹ	_____	_____
Memorial Day (if no school) Lễ Chiến sĩ Trận vong (nếu không đi học)	_____	_____
Father's Day Ngày của Cha	_____	_____
July 4 th Lễ Độc lập ngày 4 tháng 7	_____	_____
Labor Day Lễ Lao động	_____	_____
Halloween Lễ Halloween	_____	_____
Thanksgiving Day & Friday Lễ Tạ ơn và thứ Sáu sau lễ	_____	_____
Children's Birthdays Sinh nhật của các con	_____	_____
Other School-Free Days Những ngày 'không đi học' khác	_____	_____
Mother's Birthday Sinh nhật của Mẹ	_____	_____

Father's Birthday _____
Sinh nhật của cha _____

Other: _____
Ngày nghỉ khác _____

A holiday shall begin at 6:00 p.m. on the night preceding the holiday and end at 6:00 p.m. the night of the holiday, unless otherwise noted here _____.

Ngày lễ được xác định là bắt đầu từ 6 giờ chiều của ngày trước ngày lễ và kết thúc vào lúc 6 giờ chiều của ngày lễ, trừ khi có điều gì khác ghi rõ tại đây

This holiday schedule and other school free days shall supersede the Day-To-Day Schedule. Lịch trình thời khóa biểu nghỉ lễ và những ngày không đi học này sẽ phải được áp dụng ưu tiên so với Lịch trình thời khóa biểu hàng ngày.

D. FALL VACATION/KỶ NGHỈ MÙA THU (If applicable/Nếu áp dụng)

The day to day schedule shall apply except as follows: _____

Phải áp dụng lịch trình của thời khóa biểu hàng ngày, trừ khi xác định rõ sau đây:

_____ beginning _____
bắt đầu từ _____

E. WINTER (CHRISTMAS) VACATION/KỶ NGHỈ MÙA ĐÔNG (GIÁNG SINH)

The mother father shall have the child or children for the first period from the day and time school is dismissed until December _____ at _____ a.m./p.m. in odd-numbered years in even-numbered years every year. The other parent will have the child or children for the second period from the day and time indicated above until 6:00 p.m. on the evening before school resumes. The parties shall alternate the first and second periods each year.

Người mẹ cha sẽ chăm sóc (các) con trong giai đoạn đầu, từ ngày/giờ nhà trường bắt đầu cho nghỉ cho học đến ngày _____ tháng 12, lúc _____ sáng/chiều trong những năm lẻ trong những năm chẵn hàng năm. Bên cha/mẹ kia sẽ chăm sóc (các) con trong giai đoạn kế tiếp, từ ngày/giờ ghi rõ bên trên cho đến 6 giờ chiều tối của ngày trước ngày đưa con bắt đầu đi học lại. Hai bên sẽ thay phiên đổi giai đoạn trước/sau như trên trong việc chăm sóc (các) con hàng năm.

Other agreement of the parents: _____

Thỏa thuận khác của hai bên cha mẹ:

F. SPRING VACATION/KỶ NGHỈ MÙA XUÂN (If applicable/Nếu áp dụng)

The day-to-day schedule shall apply except as follows: _____

Phải áp dụng lịch trình của thời khóa biểu hàng ngày, trừ khi xác định rõ sau đây:

_____ beginning _____
bắt đầu từ _____

G. SUMMER VACATION/KỲ NGHỈ MÙA HÈ

The day-to-day schedule shall apply except as follows: _____
Phải áp dụng lịch trình của thời khóa biểu hàng ngày, trừ khi xác định rõ sau đây:

_____ beginning _____
bắt đầu từ _____.

Is written notice required? Yes No. If so, _____ number of days.
Có cần phải có văn bản chính thức không? Có Không. Nếu có thì là _____ ngày.

H. TRANSPORTATION ARRANGEMENTS/THU XẾP PHƯƠNG TIỆN ĐI LẠI

The place of meeting for the exchange of the child or children shall be: _____
Nơi gặp mặt để nhận và trao trả con, hay các con, phải là:

Payment of long distance transportation costs (*if applicable*):
Người chịu trách nhiệm trả tiền cho những chuyến đi xa (*nếu áp dụng*):

mother/mẹ father/cha both equally/hai bên đồng đều..

Other arrangements: _____
Cách thu xếp khác:

If a parent does not possess a valid driver's license, he or she must make reasonable transportation arrangements to protect the child or children while in the care of that parent.

Nếu cha, hay mẹ, không có bằng lái hợp lệ thì phải lo liệu phương tiện đi lại thích hợp để lái cho (các) con đang được mình trông nom săn sóc.

I. SUPERVISION OF PARENTING TIME/GIÁM SÁT THỜI GIAN NUÔI DẠY CON (*If applicable/Nếu áp dụng*)

Check if applicable/Đánh dấu nếu áp dụng

Supervised parenting time shall apply during the day-to-day schedule as follows:
Phải giám sát thời gian nuôi dạy con theo lịch trình của thời khóa biểu hàng ngày như sau đây:

Place/Nơi: _____.

Person or organization supervising: _____
Người hoặc tổ chức giám sát

Responsibility for cost, if any: mother father both equally.
Người trả chi phí, nếu có: mẹ cha hai bên đồng đều.

J. OTHER/ĐIỀU KHÁC

The following special provisions apply:
Những điều khoản đặc biệt sau đây được áp dụng:

_____.

II. DECISION-MAKING/QUYỀN QUYẾT ĐỊNH

A. DAY-TO-DAY DECISIONS/QUYẾT ĐỊNH ĐỐI VỚI SINH HOẠT THƯỜNG NHẬT

Each parent shall make decisions regarding the day-to-day care of a child while the child is residing with that parent, including any emergency decisions affecting the health or safety of a child.

Cả cha và mẹ phải tự quyết định việc trông nom săn sóc hàng ngày cho con mình, khi đưa con đang sống chung với mình, kể cả mọi quyết định trong trường hợp khẩn cấp về tình trạng sức khỏe hay an toàn của đứa con.

B. MAJOR DECISIONS/NHỮNG QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG

Major decisions regarding each child shall be made as follows:

Tùy theo lĩnh vực, người đưa ra quyết định chính cho mỗi đứa con phải là:

Educational decisions mother/mẹ father/cha cha mẹ cùng quyết định
Học hành, giáo dục

Non-emergency health care mother/mẹ father/cha cha mẹ cùng quyết định
Chăm sóc sức khỏe không khẩn cấp

Religious upbringing mother/mẹ father/cha cha mẹ cùng quyết định
Nuôi dạy trong môi trường tôn giáo

Extracurricular activities mother/mẹ father/cha cha mẹ cùng quyết định
Sinh hoạt ngoại khóa

_____ mother/mẹ father/cha cha mẹ cùng quyết định

III. FINANCIAL SUPPORT/HỖ TRỢ TÀI CHÍNH

A. CHILD SUPPORT/CẤP DƯỠNG NUÔI CON

Father's gross monthly income is \$ _____

Tổng số lợi tức hàng tháng trước khấu trừ của người cha là

Mother's gross monthly income is \$ _____

Tổng số lợi tức hàng tháng trước khấu trừ của người mẹ là

1. The final child support order is as follows/Lệnh cấp dưỡng chung cuộc là như sau:
 - a. The mother father shall pay to the other parent as regular child support the sum of \$ _____ weekly monthly twice per month every two weeks. **The Child Support Worksheet shall be attached to this Order as an Exhibit.***

Người mẹ cha phải đều đặn trả cho bên cha/mẹ kia một khoản tiền cấp dưỡng nuôi con tổng cộng là \$ _____ hàng tuần hàng tháng

mỗi tháng hai lần

mỗi hai tuần. **Phải đính kèm Bản lược tính tiền cấp dưỡng nuôi con theo với Lệnh này để làm Bản tính mẫu.***

If this is a deviation from the Child Support Guidelines, explain all of the following:
Nếu có sai lệch gì so với Quy định cấp dưỡng nuôi con thì giải thích tất cả lý do sau đây:

The reason for the deviation: _____
Lý do của sự sai lệch này:

The presumptive amount of the child support (without the deviation): _____
Số tiền cấp dưỡng nuôi con đáng lý phải trả (nếu không có sai lệch) là:

How is the application of the Guidelines unjust or inappropriate?
Vì sao việc áp dụng đúng theo Quy định cấp dưỡng nuôi con không công bằng hay không hợp lý?

How is the best interest of the child served?
Làm thế nào để cho tình trạng đứa con tốt đẹp nhất?

Does the child support obligation after the deviation provide for all of the child(ren)'s needs, taking into consideration both parents' income? _____
Tiền cấp dưỡng nuôi con bắt buộc phải trả, khi sai lệch, có đáp ứng được nhu cầu của đứa con hay không, nếu tính cả lợi tức của hai bên cha mẹ?

2. Retroactive Support: A judgment is hereby awarded in the amount of \$_____ to mother father against the child support payor representing retroactive support required under Section 1240-2-4.06 of the D.H.S. Income Shares Child Support Guidelines dating from _____ which shall be paid (including pre/post judgment interest) at the rate of \$_____ per week month twice per month every two weeks until the judgment is paid in full.

Cấp dưỡng truy lãnh: Nay phán quyết ra lệnh cho người trả tiền cấp dưỡng nuôi con phải trả ra số tiền \$_____ dưới dạng cấp dưỡng truy lãnh cho người mẹ cha thể theo Đoạn 1240-2-4.06 trong Quy định về chia phần lợi tức chịu trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con của DHS, bắt đầu từ ngày _____ và phải trả (kể cả tiền lời trước/sau khi phán quyết) một khoản \$_____ mỗi tuần mỗi tháng mỗi tháng hai lần mỗi hai tuần cho đến khi trả hết đúng theo phán quyết.

3. Payments shall begin on the _____ day of _____, 20____.
Phải bắt đầu trả từ ngày _____ tháng _____

This support shall be paid/Số tiền này phải trả:

- directly to the other parent/trực tiếp cho bên cha/mẹ kia.
- to the Central Child Support Receipting Unit, PO Box 305200, Nashville, Tennessee 37229, and sent from there to the other parent at: _____
cho Cơ quan Trung ương thu nhận cấp dưỡng nuôi con, tại PO Box 305200, Nashville, Tennessee 37229, và từ đó số tiền này được gửi cho bên cha/mẹ kia về:
- A Wage Assignment Order is attached to this Parenting Plan.
Lệnh Chuyển lương được đính kèm theo Kế hoạch nuôi dạy con này.

- by direct deposit to the other parent at _____ Bank for deposit in account no. _____
qua ký thác trực tiếp cho bên cha/mẹ kia tại Ngân hàng _____ và gửi vào trương mục số _____.
- income assignment not required; Explanation: _____
không đòi hỏi chuyển lợi tức; Giải thích: _____
- other: _____
theo cách khác: _____

The parents acknowledge that court approval must be obtained before child support can be reduced or modified.
Cả cha và mẹ xác nhận là phải xin tòa án chấp thuận thì mới được giảm bớt hay điều chỉnh số tiền cấp dưỡng.

*Child Support Worksheet can be found on DHS website at <http://www.state.tn.us/humanserv/is/isdocuments.html> or at your local child support offices.

*Bản lược tính tiền cấp dưỡng nuôi con được đăng tải trên trang mạng của DHS tại <http://www.state.tn.us/humanserv/is/isdocuments.html> hoặc tại văn phòng cấp dưỡng nuôi con ở địa phương.

B. FEDERAL INCOME TAX EXEMPTION/MIỄN THUẾ LỢI TỨC LIÊN BANG*

The mother father is the parent receiving child support.
Người mẹ cha là người được nhận cấp dưỡng nuôi con.

The Mother shall claim the following children: _____
Người Mẹ sẽ nuôi những đứa con sau đây: _____

The Father shall claim the following children: _____
Người Cha sẽ nuôi những đứa con sau đây: _____

The mother father may claim the exemptions for the child or children so long as child support payments are current by the claiming parent on January 15 of the year when the return is due. The exemptions may be claimed in: alternate years starting _____
 each year other: _____.

Người mẹ cha có thể xin miễn thuế cho (các) con, với điều kiện là bên cha/mẹ đó đã gửi tiền cấp dưỡng cho con đầy đủ vào ngày 15 tháng 1 của năm phải khai thuế. Bên cha/mẹ này có thể xin miễn thuế: hai năm một lần, bắt đầu từ _____
 mỗi năm khoảng thời gian khác: _____.

The mother father will furnish IRS Form 8332 to the parent entitled to the exemption by February 15 of the year the tax return is due.

Người mẹ cha sẽ phải gửi Mẫu IRS 8332 cho bên cha/mẹ kia, là người được miễn thuế, trước ngày 15 tháng 2 của năm phải khai thuế.

C. PROOF OF INCOME AND WORK-RELATED CHILD CARE EXPENSES CHỨNG MINH LỢI TỨC VÀ PHÍ TỒN GIỮ TRẺ ĐỂ CHA/MẸ ĐI LÀM

Each parent shall send proof of income to the other parent for the prior calendar year as follows:

* NOTE: The child support schedule assumptions in the guidelines (1240-2-4-.03 (6)(b)) assume that the parent receiving the child support will get the tax exemptions for the child/ LƯU Ý: Lịch trình của thời khóa biểu cấp dưỡng nuôi con trong tài liệu quy định (1240-2-4-.03 (6)(b)) giả định rằng cha/mẹ nhận tiền cấp dưỡng nuôi con sẽ được miễn thuế cho đứa trẻ đó.

Hai bên cha/mẹ phải gửi giấy tờ, tài liệu chứng minh lợi tức của năm lịch trước đó cho bên cha/mẹ kia như sau:

- IRS Forms W-2 and 1099 shall be sent to the other parent on or before February 15. Phải gửi Mẫu IRS W-2 và 1099 cho cha/mẹ kia vào đúng ngày hoặc trước ngày 15 tháng 2.
- A copy of his or her federal income tax return shall be sent to the other parent on or before April 15 or any later date when it is due because of an extension of time for filing. Phải gửi bản sao giấy khai thuế lợi tức liên bang cho cha/mẹ kia vào đúng ngày hoặc trước ngày 15 tháng 4, hoặc ngày nào trễ hơn nếu khai thuế theo thời gian được gia hạn.
- The completed form required by the Department of Human Services shall be sent to the Department on or before the date the federal income tax return is due by the parent paying child support. *This requirement applies only if a parent is receiving benefits from the Department for a child.* Bên cha/mẹ trả tiền cấp dưỡng nuôi con phải gửi mẫu Bộ Xã hội yêu cầu, đã điền đầy đủ, cho văn phòng Bộ vào đúng ngày hoặc trước ngày phải khai thuế lợi tức liên bang. *Đòi hỏi này chỉ áp dụng nếu bên cha/mẹ đó đang nhận trợ cấp của DHS cho đứa con.*

The parent paying work-related child care expenses shall send proof of expenses to the other parent for the prior calendar year and an estimate for the next calendar year, on or before February 15.

Bên cha/mẹ phải trả tiền giữ trẻ để có thể đi làm phải gửi cho cha/mẹ kia giấy tờ, tài liệu chứng minh phí tổn trong năm lịch trước đó và ước tính phí tổn cho năm lịch kế tiếp, vào đúng ngày hoặc trước ngày 15 tháng 2.

D. HEALTH AND DENTAL INSURANCE/BẢO HIỂM SỨC KHỎE VÀ NHA KHOA

Reasonable health insurance on the child or children will be:

Bảo hiểm sức khỏe hợp lý cho (các) con sẽ:

- maintained by the mother/do người mẹ chu cấp
- maintained by the father/do người cha chu cấp
- maintained by both/do cả hai người chu cấp

Proof of continuing coverage shall be furnished to the other parent annually or as coverage changes. The parent maintaining coverage shall authorize the other parent to consult with the insurance carrier regarding the coverage in effect.

Phải trao bằng chứng đang có bảo hiểm cho cha/mẹ kia hàng năm, hoặc khi quyền lợi bảo hiểm có thay đổi. Bên cha/mẹ chu cấp bảo hiểm phải cho phép bên cha/mẹ kia liên lạc với công ty bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm đang có hiệu lực.

Uncovered reasonable and necessary medical expenses, which may include but is not limited to, deductibles or co-payments, eyeglasses, contact lens, routine annual physicals, and counseling will be paid by mother father pro rata in accordance with their incomes. After insurance has paid its portion, the parent receiving the bill will send it to the other parent within ten days. The other parent will pay his or her share within 30 days of receipt of the bill.

Chi phí y tế hợp lý và cần thiết nhưng không được đài thọ, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn bởi, khoản khấu trừ hoặc tiền đồng trả, kính thuốc, kính sát trùng, khám sức khỏe thường lệ hàng năm và cố vấn, sẽ do người mẹ cha trả, hoặc trả theo tỷ lệ tương ứng với lợi tức của mỗi người. Sau khi công ty bảo hiểm đã trả phần quyền lợi mà công ty đài thọ,

bên cha/mẹ nhận được hóa đơn sẽ gửi cho cha/mẹ kia trong vòng 10 ngày. Bên cha/mẹ kia sẽ trả phần của họ trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận được hóa đơn.

If available through work, the mother father shall maintain dental, orthodontic, and optical insurance on the minor child or children.

Nếu có bảo hiểm qua hãng sở thì người mẹ cha phải lo bảo hiểm nha khoa, chỉnh răng và nhãn khoa cho đứa con, hay các con, vị thành niên.

E. LIFE INSURANCE/BẢO HIỂM NHÂN THỌ

If agreed upon by the parties, the mother father both shall insure his/her own life in the minimum amount of \$_____ by whole life or term insurance. Until the child support obligation has been completed, each policy shall name the child/children as sole irrevocable primary beneficiary, with the other parent other _____, as trustee for the benefit of the child(ren), to serve without bond or accounting.

Nếu cả hai bên thỏa thuận thì người mẹ cha cả hai phải đóng bảo hiểm nhân thọ cho chính mình với số tiền tối thiểu là \$_____ loại bảo hiểm trọn đời hoặc có thời hạn. Cho đến khi trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chấm dứt, mỗi hợp đồng bảo hiểm đều phải ghi tên (các) con là người hưởng bảo hiểm chính, duy nhất, không thể thay đổi, và bên cha/mẹ kia người khác _____, là người được ủy thác nhận quyền lợi bảo hiểm thay cho (các) con của họ, thì hành trách nhiệm đối với đứa trẻ mà không bắt buộc phải ký giấy cam kết hay tính tiền.

IV. PRIMARY RESIDENTIAL PARENT (CUSTODIAN) FOR OTHER LEGAL PURPOSES NGƯỜI CHA/MẸ MÀ ĐƯA CON SỐNG CHUNG CHÍNH THỨC (GIÁM HỘ) THEO MỤC ĐÍCH PHÁP LÝ KHÁC

The child or children are scheduled to reside the majority of the time as designated in Section I.A. This parent is designated as the primary residential parent also known as the custodian, **SOLELY** for purposes of any other applicable state and federal laws. If the parents are listed in Section II as joint decision-makers, then, for purposes of obtaining health or other insurance, they shall be considered to be joint custodians. THIS DESIGNATION DOES NOT AFFECT EITHER PARENT'S RIGHTS OR RESPONSIBILITIES UNDER THIS PARENTING PLAN.

Đứa con, hoặc các con, được định sẽ sống phần lớn thời gian đúng theo chỉ định trong Phần I.A. Bên cha/mẹ này được xem là bên cha/mẹ mà đứa con sống chung chính thức, còn gọi là giám hộ, với mục đích **DUY NHẤT** là tuân hành mọi luật lệ hiện hành khác của liên bang và tiểu bang. Nếu cả hai cha/mẹ có tên trong Đoạn II là người đồng quyết định, thì đối với mục đích mua bảo hiểm sức khỏe hay bảo hiểm nào khác, cả hai cha mẹ phải được xem là người đồng giám hộ. SỰ CHỈ ĐỊNH NÀY KHÔNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYỀN HAY TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI CHA HAY NGƯỜI MẸ THEO KẾ HOẠCH NUÔI DẠY CON NÀY.

V. DISAGREEMENTS OR MODIFICATION OF PLAN BẤT ĐỒNG Ý KIẾN HOẶC ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH

Should the parents disagree about this Parenting Plan or wish to modify it, they must make a good faith effort to resolve the issue by the process selected below before returning to Court. *Except for financial support issues including child support, health and dental insurance, uncovered medical and dental expenses, and life insurance*, disputes must be submitted to:

Nếu cả hai cha mẹ bất đồng ý kiến về Kế hoạch nuôi dạy con này, hoặc nếu muốn điều chỉnh kế hoạch, thì cả hai bên phải thật sự cố gắng giải quyết vấn đề theo thể thức họ đã chọn bên dưới trước khi đưa vấn đề ra trước Tòa. *Ngoại trừ các vấn đề cấp dưỡng tài chính, kể cả cấp dưỡng nuôi con, bảo hiểm sức khỏe và nha khoa, phí tổn y tế và nha khoa không được bảo hiểm đài thọ và bảo hiểm nhân thọ*, mọi vấn đề tranh cãi phải được giải quyết bằng:

- Mediation by a neutral party chosen by the parents or the Court.
Hòa giải bởi một thành phần trung lập, do cả hai cha mẹ hoặc Tòa án chọn.
- Arbitration by a neutral party selected by parents or the Court.
Phân xử bởi một thành phần trung lập, do cả hai cha mẹ hoặc Tòa án chọn.
- The Court DUE TO ORDER OF PROTECTION OR RESTRICTIONS.
Tòa án, THEO LỆNH BẢO VỆ HAY CẤU THỨC.

The costs of this process may be determined by the alternative dispute process or may be assessed by the Court based upon the incomes of the parents. It must be commenced by notifying the other parent and the Court by written request certified mail

other: _____.

Chi phí của thủ tục này có thể được xác định theo tiến trình tranh cãi thay thế, hoặc do Tòa án xác định tùy theo lợi tức của cả hai cha mẹ. Thủ tục này phải bắt đầu bằng cách thông báo cho cha/mẹ kia và Tòa án bằng yêu cầu bằng văn bản thư bảo đảm

cách khác: _____.

In the dispute resolution process:

Trong thủ tục giải quyết tranh cãi:

- A. Preference shall be given to carrying out this Parenting Plan.
Phải ưu tiên thực hiện Kế hoạch nuôi dạy con này.
- B. The parents shall use the process to resolve disputes relating to implementation of the Plan.
Cả hai cha mẹ phải tận dụng thủ tục giải quyết tranh cãi liên quan đến việc thi hành Kế hoạch này.
- C. A written record shall be prepared of any agreement reached, and it shall be provided to each parent.
Phải ghi rõ bằng văn bản mọi thỏa thuận và phải trao văn bản này cho mỗi bên.
- D. If the Court finds that a parent willfully failed to appear without good reason, the Court, upon motion, may award attorney fees and financial sanctions to the prevailing parent. Nếu Tòa án xác định rằng cha/mẹ nào cố ý không đến dự phiên tòa mà không có lý do chính đáng, thì khi phán quyết, Tòa sẽ buộc bên thua kiện phải trả thù lao luật sư và khoản chế tài.

VI. RIGHTS OF PARENTS/QUYỀN CỦA CHA MẸ

Under T.C.A. § 36-6-101 of Tennessee law, both parents are entitled to the following rights: Thể theo Điều T.C.A. § 36-6-101 của luật pháp Tennessee, hai bên cha mẹ đều có những quyền sau đây:

- (1) The right to unimpeded telephone conversations with the child at least twice a week at reasonable times and for reasonable durations. The parent exercising parenting time shall furnish the other parent with a telephone number where the child may be reached at the days and time specified in a parenting plan or other court order or, where days and times are not specified, at reasonable times;
Quyền được trò chuyện với đứa con qua điện thoại không bị cản trở ít nhất hai lần một tuần vào lúc thích hợp và trong khoảng thời gian hợp lý. Bên cha/mẹ đang trông nom săn sóc đứa con phải cung cấp cho bên cha/mẹ kia số điện thoại để người này liên lạc với đứa con, vào ngày giờ cụ thể nêu trong kế hoạch nuôi dạy con hoặc trong lệnh của tòa án, hoặc vào thời gian hợp lý nếu ngày giờ không được nêu cụ thể trong kế hoạch hay bởi tòa án;

- (2) The right to send mail to the child which the other parent shall not destroy, deface, open or censor. The parent exercising parenting time shall deliver all letters, packages and other material sent to the child by the other parent as soon as received and shall not interfere with their delivery in any way, unless otherwise provided by law or court order;
Quyền được gửi thư từ cho đứa con và bên cha/mẹ kia không được quyền tiêu hủy, xóa, mở ra hoặc kiểm duyệt. Bên cha/mẹ đang trông nom săn sóc đứa con phải trao cho đứa con mọi thư từ, đồ đạc, vật dụng mà bên cha/mẹ kia gửi cho con ngay khi nhận được và sẽ không được cản trở việc trao những thứ này bằng bất cứ hình thức nào, trừ khi được quy định bởi pháp luật hoặc lệnh của tòa án;
- (3) The right to receive notice and relevant information as soon as practicable but within twenty-four (24) hours of any hospitalization, major illness or injury, or death of the child. The parent exercising parenting time when such event occurs shall notify the other parent of the event and shall provide all relevant healthcare providers with the contact information for the other parent;
Quyền được nhận thông báo và những thông tin liên quan đến đứa con sớm nhất có thể được nhưng phải trong vòng hai mươi bốn (24) tiếng đồng hồ kể từ khi đứa con nhập viện, bệnh hoặc bị thương nặng, hoặc qua đời. Bên cha/mẹ đang trông nom săn sóc đứa con, khi sự việc như vậy xảy ra, sẽ phải thông báo cho bên cha/mẹ kia biết sự việc và sẽ phải cung cấp cho tất cả bác sĩ và nhà chăm sóc sức khỏe đang chăm sóc cho đứa con thông tin liên lạc của bên cha/mẹ kia;
- (4) The right to receive directly from the child's school any educational records customarily made available to parents. Upon request from one parent, the parent enrolling the child in school shall provide to the other parent as soon as available each academic year the name, address, telephone number and other contact information for the school. In the case of children who are being homeschooled, the parent providing the homeschooling shall advise the other parent of this fact along with the contact information of any sponsoring entity or other entity involved in the child's education, including access to any individual student records or grades available online. The school or homeschooling entity shall be responsible, upon request, to provide to each parent records customarily made available to parents. The school may require a written request which includes a current mailing address and may further require payment of the reasonable costs of duplicating such records. These records include copies of the child's report cards, attendance records, names of teachers, class schedules, and standardized test scores;
Quyền được trực tiếp nhận hồ sơ học vấn nhà trường thường gửi cho cha/mẹ. Khi một bên cha/mẹ yêu cầu, bên cha/mẹ có trách nhiệm ghi danh cho đứa con đi học sẽ phải cung cấp ngay khi có được, bắt đầu mỗi năm học, cho bên cha/mẹ kia, tên, địa chỉ, số điện thoại và những thông tin liên lạc khác của nhà trường. Nếu các con được dạy học ở nhà, bên cha/mẹ dạy các con học ở nhà sẽ phải thông báo cho bên cha/mẹ kia biết về việc họ dạy con ở nhà cùng với thông tin liên lạc của tổ chức hỗ trợ hoặc tổ chức nào khác liên quan đến việc học của các con, gồm cả việc được xem hồ sơ học vấn hoặc điểm trên mạng. Nhà trường hoặc tổ chức hỗ trợ dạy học ở nhà sẽ phải chịu trách nhiệm cung cấp cho mỗi bên cha mẹ hồ sơ thường dành cho cha/mẹ khi họ yêu cầu. Nhà trường có thể yêu cầu bên cha/mẹ muốn có hồ sơ phải gửi thư yêu cầu, trong đó có ghi địa chỉ bưu điện hiện tại, và nhà trường cũng có thể yêu cầu bên yêu cầu hồ sơ thanh toán một phần chi phí hợp lý cho việc sao chụp hồ sơ. Những hồ sơ này gồm có phiếu điểm, sổ điểm danh, tên của thầy cô, thời khóa biểu các lớp và các điểm các bài trắc nghiệm tiêu chuẩn;
- (5) Unless otherwise provided by law, the right to receive copies of the child's

medical, health or other treatment records directly from the treating physician or healthcare provider. Upon request from one parent, the parent who has arranged for such treatment or health care shall provide to the other parent the name, address, telephone number and other contact information of the physician or healthcare provider. The keeper of the records may require a written request including a current mailing address and may further require payment of the reasonable costs of duplicating such records. No person who receives the mailing address of a requesting parent as a result of this requirement shall provide such address to the other parent or a third person;

Quyền được nhận, trừ khi pháp luật quy định một điều kiện nào khác, bản sao hồ sơ y tế, hồ sơ sức khỏe hoặc hồ sơ điều trị nào khác của đứa con trực tiếp từ bác sĩ điều trị hoặc nhà chăm sóc sức khỏe. . Khi một bên cha/mẹ yêu cầu, bên cha/mẹ đã thu xếp việc điều trị hoặc chăm sóc sức khỏe cho đứa con sẽ phải cung cấp cho bên cha/mẹ kia tên, địa chỉ, số điện thoại và những thông tin liên lạc khác của bác sĩ hoặc nhà chăm sóc sức khỏe. Tổ chức lưu giữ hồ sơ có thể yêu cầu bên cha/mẹ muốn có hồ sơ phải gửi thư yêu cầu, trong đó có ghi địa chỉ bưu điện hiện tại, và tổ chức này cũng có thể yêu cầu bên yêu cầu hồ sơ thanh toán một phần chi phí hợp lý cho việc sao chụp hồ sơ. Người nhận được địa chỉ gửi thư của bên cha/mẹ yêu cầu hồ sơ sẽ không được cung cấp địa chỉ đó cho bên cha/mẹ kia hoặc cho người thứ ba;

- (6) The right to be free of unwarranted derogatory remarks made about such parent or such parent's family by the other parent to or in the presence of the child;

Quyền không bị xúc phạm bằng lời vô cớ đối với bên cha/mẹ này hoặc gia đình của bên cha/mẹ này từ bên cha/mẹ kia hoặc trước mặt đứa con;

- (7) The right to be given at least forty-eight (48) hours notice, whenever possible, of all extracurricular school, athletic, church activities and other activities as to which parental participation or observation would be appropriate, and the opportunity to participate in or observe them. The parent who has enrolled the child in each such activity shall advise the other parent of the activity and provide contact information for the person responsible for its scheduling so that the other parent may make arrangements to participate or observe whenever possible, unless otherwise provided by law or court order;

Quyền được thông báo trước ít nhất bốn mươi tám (48) tiếng đồng hồ, khi có thể được, về mọi sinh hoạt ngoại khóa, thể thao, sinh hoạt tôn giáo và những sinh hoạt khác mà sự tham gia hoặc quan sát của cha/mẹ là điều thích hợp và cơ hội được tham gia sinh hoạt hoặc quan sát đứa con sinh hoạt. Bên cha/mẹ đăng ký cho đứa con tham gia trong mỗi một sinh hoạt đó sẽ phải thông báo cho bên cha/mẹ kia biết về sinh hoạt này và cung cấp thông tin liên lạc của người có trách nhiệm sắp xếp chương trình để bên cha/mẹ kia có thể thu xếp việc họ tham gia hoặc quan sát đứa con nếu có thể được, trừ khi luật pháp hoặc lệnh tòa án tuyên bố quy định nào khác;

- (8) The right to receive from the other parent, in the event the other parent leaves the state with the minor child or children for more than forty-eight (48) hours, an itinerary which shall include the planned dates of departure and return, the intended destinations and mode of travel and telephone numbers. The parent traveling with the child or children shall provide this information to the other parent so as to give that parent reasonable notice; and

Quyền được nhận hành trình, trong đó phải có đầy đủ ngày đi ngày về dự định, nơi dự tính đến, phương tiện di chuyển cùng số điện thoại từ bên cha/mẹ kia nếu bên cha/mẹ kia rời khỏi tiểu bang với đứa con, hay các con, vị thành niên, lâu hơn bốn mươi tám (48) tiếng. Bên cha/mẹ đi cùng với đứa con, hay các con, phải cung cấp

thông tin này cho bên cha/mẹ kia để cho cha/mẹ kia biết sớm đủ một cách hợp lý; và

- (9) The right to access and participation in the child's education on the same bases that are provided to all parents including the right of access to the child during lunch and other school activities; provided, that the participation or access is legal and reasonable; however, access must not interfere with the school's day-to-day operations or with the child's educational schedule.

Quyền được biết và tham gia vào chương trình giáo dục của đứa con đúng theo mọi căn bản áp dụng cho tất cả cha/mẹ, bao gồm quyền được tiếp xúc với đứa con trong giờ ăn trưa và những sinh hoạt khác ở trường; với điều kiện là việc tham gia hoặc tiếp xúc này là hợp pháp và hợp lý; tuy nhiên, việc tiếp xúc này không được làm cản trở các hoạt động hàng ngày của nhà trường hoặc chương trình học tập của trẻ.

VII. NOTICE REGARDING PARENTAL RELOCATION THÔNG BÁO VỀ VIỆC CHA/MẸ ĐỔI CHỖ Ở

The Tennessee statute (T.C.A. § 36-6-108) which governs the notice to be given in connection with the relocation of a parent reads in pertinent part as follows:

Quy chế Tennessee (T.C.A. § 36-6-108) chi phối việc cha/mẹ phải thông báo khi đổi chỗ ở có một phần nội dung như sau:

- (a) After custody or co-parenting has been established by the entry of a permanent parenting plan or final order, if a parent who is spending intervals of time with a child desires to relocate outside the state or more than fifty (50) miles from the other parent within the state, the relocating parent shall send a notice to the other parent at the other parent's last known address by registered or certified mail. Unless excused by the court for exigent circumstances, the notice shall be mailed not later than sixty (60) days prior to the move. The notice shall contain the following:

Sau khi quyền giám hộ hoặc quyền cùng nuôi dưỡng con cái được thiết lập bằng sự ghi nhận của một bản kế hoạch, hoặc theo lệnh tòa án sau cùng, về việc nuôi dạy con lâu dài, nếu bên cha/mẹ đang trông nom con trong những khoảng thời gian không liên tục muốn đổi chỗ ở ra khỏi tiểu bang hoặc đến nơi nào xa hơn năm mươi (50) dặm tính từ nơi ở của bên cha/mẹ kia trong tiểu bang, bên cha/mẹ đổi chỗ ở phải gửi giấy thông báo cho bên cha/mẹ kia qua địa chỉ được biết gần đây nhất bằng thư có đăng ký hoặc thư bảo đảm. Trừ khi được tòa án miễn trừ trong trường hợp cấp bách, thông báo phải được gửi bằng thư không trễ hơn sáu mươi (60) ngày trước khi đổi chỗ ở.

Trong thông báo này phải ghi những điều sau đây:

- (1) Statement of intent to move/Cho biết ý định dọn đi;
- (2) Location of proposed new residence/Nơi ở mới dự định dọn đến;
- (3) Reasons for proposed relocation; and/Lý do muốn đổi chỗ ở; và
- (4) Statement that absent agreement between the parents or an objection by the non-relocating parent within thirty (30) days of the date notice is sent by registered or certified mail in accordance with subsection (a), the relocating parent will be permitted to do so by law.

Giấy xác nhận không có đồng ý vắng mặt giữa hai bên cha mẹ, hoặc sự phản đối của bên cha/mẹ không đổi chỗ ở, bằng thư có đăng ký hoặc thư bảo đảm, trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày thông báo, thể theo tiểu mục (a), bên cha/mẹ đổi chỗ ở sẽ được luật pháp cho phép làm như vậy.

- (b) Absent agreement by the parents on a new visitation schedule within thirty (30) days of the notice or upon a timely objection in response to the notice, the relocating parent shall file a petition seeking approval of the relocation. The non-relocating parent has

thirty (30) days to file a response in opposition to the petition. In the event no response in opposition is filed within thirty (30) days, the parent proposing to relocate with the child shall be permitted to do so.

Không có sự đồng ý giữa hai bên cha mẹ về lịch trình thăm viếng mới trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày thông báo, hoặc khi có sự phản đối kịp thời về thông báo này, bên cha/mẹ muốn đổi chỗ ở phải đệ đơn xin được chấp thuận dời nơi ở. Bên cha/mẹ không đổi chỗ ở có ba mươi (30) ngày gửi thư phản đối đơn xin được chấp thuận dời nơi ở. Trong trường hợp không có thư phản đối gửi trong vòng ba mươi (30) ngày, bên cha/mẹ xin được chấp thuận dời nơi ở cùng đứa con sẽ được phép làm như vậy.

- (c) (1) If a petition in opposition to relocation is filed, the court shall determine whether relocation is in the best interest of the minor child.

Nếu có đơn phản đối việc dời nơi ở, tòa án sẽ xác định xem việc dời nơi ở có phải là điều tốt nhất cho đứa con vị thành niên hay không.

VIII. PARENT EDUCATION CLASS/LỚP GIÁO DỤC DÀNH CHO CHA/MẸ

This requirement has been fulfilled by both parents mother father neither.

Đòi hỏi này đã được cả hai cha mẹ người mẹ người cha
 không cha mẹ nào thực hiện.

Failure to attend the parent education class within 60 days of this order is punishable by contempt.

Cha/mẹ nào không tham dự lớp giáo dục dành cho cha/mẹ trong vòng 60 ngày từ khi có lệnh này thì sẽ bị phạt vì tội chống đối.

Under penalty of perjury, we declare that this plan has been proposed in good faith and is in the best interest of each minor child and that the statements herein and on the attached child support worksheets are true and correct. (A notary public is required if this is a proposed plan by one parent. A notary public is required if this is an agreed plan by both parents.)

Chiếu theo hình phạt về tội khai man, chúng tôi tuyên bố là đã thành thật đề nghị kế hoạch này cho sự an lành, tốt đẹp nhất cho mỗi đứa con vị thành niên, và những phát biểu nơi đây và trên tờ lược tính cấp dưỡng nuôi con đính kèm đều đúng và chính xác (Phải thị thực chữ ký nếu đây là kế hoạch nuôi con do một bên cha hoặc mẹ đề ra. Phải thị thực chữ ký nếu đây là kế hoạch nuôi con do cả hai bên cha mẹ đồng lòng chấp thuận.)

Mother/Mẹ

Date and Place Signed/Ngày và nơi ký tên

Sworn to and subscribed before me this _____ day of _____, 20_____.
Đã tuyên thệ và ký tên trước mặt tôi vào ngày _____ tháng _____, 20_____

My commission expires: _____
Nhiệm sự của tôi hết hạn ngày: _____ Công chứng viên

Father/Cha

Date and Place Signed/Ngày và nơi ký tên

Sworn to and subscribed before me this _____ day of _____, 20_____.
Đã tuyên thệ và ký tên trước mặt tôi vào ngày _____ tháng _____, 20_____

My commission expires: _____
Nhiệm sự của tôi hết hạn ngày: _____ Công chứng viên

APPROVED FOR ENTRY/ĐÃ CHẤP THUẬN THỤ LÝ:

Attorney for Mother/Luật sư của người mẹ

Attorney for Mother/Luật sư của người cha

Address/Địa chỉ

Address/Địa chỉ

Address/Địa chỉ

Address/Địa chỉ

Phone and BPR Number/Điện thoại và số BPR

Phone and BPR Number/Điện thoại và số BPR

Note: The judge or chancellor may sign below or, instead, sign a Final Decree or a separate Order incorporating this plan.

Lưu ý: Thẩm phán hay chưởng án có thể ký tên dưới đây, hoặc thay vào đó, ký tên Phán quyết chung thẩm hoặc Lệnh khác nhập chung với kế hoạch này.

COURT COSTS/LỆ PHÍ TÒA ÁN (If applicable/Nếu áp dụng)

Court costs, if any, are taxed as follows/Lệ phí tòa án, nếu có, được thu như sau:

_____.

It is so ORDERED this the _____ day of _____, _____.
Nay RA LỆNH những điều trên, vào ngày _____ tháng _____, _____.

Judge or Chancellor/ Thẩm phán hay Chưởng án